

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 453/2025/HS-PT
Ngày: 27/8/2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Lâm

Các Thẩm phán: 1/ Ông Trần Minh Châu

2/ Ông Ngô Đức Thụ

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tâm - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:
Ông Trần Đức Đăng Khương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 383/2025/TLPT-HS ngày 05/8/2025 đối với bị cáo Lâm Quốc Đ do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2025/HS-ST ngày 23/6/2025 của Tòa án nhân dân Quận A (nay là Tòa án nhân dân Khu vực A), Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lâm Quốc Đ; sinh ngày: 08/9/1990, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú và chỗ ở: 4 ấp 10, xã H, huyện N (nay là 4 ấp 10, xã H), Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lâm Văn B (chết) và bà: Văn Thị T; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người bào chữa: Luật sư Phạm T, Công ty Luật TNHH MTV B và cộng sự, Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Lâm Quốc Đ (có mặt.)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lâm Quốc Đ và bà Nguyễn Hồng H quen biết nhau qua mạng xã hội được khoảng 15 ngày. Do không có tiền tiêu xài, nên Đ đã nảy sinh ý định chiếm đoạt xe của bà H. Để thực hiện ý định, trưa ngày 02/7/2024 Đ hẹn gặp bà H tại quán cà phê số 25 đường LBB, phường T, quận T, bà H đồng ý và điều khiển xe gắn máy biển số 59D3-135.xx (nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh đen bạc) đến điểm hẹn gặp Đ. Tại đây, Đ nói dối là bị cảm, nhức đầu và nhờ bà H đưa về công ty bên Quận T, đồng thời gợi ý bà H đưa xe cho Đ chở. Khi chạy đến nhà thuốc T, địa chỉ 219 đường Minh P, Phường C, Quận A, Đ dừng xe dưới lòng đường và nhờ bà H vào mua thuốc. Tin thật, bà H xuống xe vào mua thuốc cho Đ. Ngay lập tức, Đ điều khiển xe tẩu thoát. Bà H phát hiện tri hô, đuổi theo nhưng không kịp, nên đến Công an Phường C, Quận A trình báo sự việc.

Sau khi chiếm đoạt chiếc xe của bà H, Đ mở cốp xe ra kiểm tra, thấy không có giấy tờ xe, nghĩ không thể cầm được, nên Đ đem đến bãi giữ xe của Siêu thị LM, địa chỉ 4 đường Nguyễn Hữu T, phường T, Quận B gửi, rồi nhắn tin cho bà H hỏi mượn 20.000.000 đồng để trả nợ tiền cá độ bóng đá và hứa sẽ trả xe cho bà H. Sau khi bà H đồng ý, Đ nói bà H đến siêu thị LM đưa tiền và lấy xe về. Khi bà H đến, Đ dẫn bà H vào bãi giữ xe của siêu thị lấy xe, nhưng chưa kịp nhận tiền thì bị Công an Phường C, Quận A đưa về trụ sở làm việc.

Tại Công an Phường C, Quận A cũng như tại Cơ quan điều tra Công an Quận A, Lâm Quốc Đ khai nhận đã thực hiện hành vi nêu trên.

Bị hại Nguyễn Hồng H và người làm chứng Nguyễn Thị Thanh T khai cũng tương tự.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 46/KL-HĐĐGTS ngày 05 tháng 8 năm 2024, Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự Quận A đã kết luận trị giá của chiếc xe gắn máy hiệu Honda, loại Wave, màu xanh đen bạc, biển số 59D3-135.xx, số khung RLHJA3924NY003449, số máy JA39E2500160 (tình trạng sử dụng còn khoảng 80%) tại thời điểm ngày 02/7/2024 là: 10.000.000 đồng.

Ngày 22 tháng 10 năm 2024, Cơ quan điều tra Công an Quận A ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự (Quyết định số: 179/QĐ-ĐTTH); khởi tố bị can đối với Lâm Quốc Đ về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” (Quyết định số: 262/QĐ-ĐTTH).

Ngày 25 tháng 4 năm 2025, Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định thay đổi Quyết định khởi tố vụ án hình sự (Quyết định số: 12134/QĐ-VPCQCSĐT); thay đổi Quyết định khởi tố bị can đối với Lâm Quốc Đ về tội “Cướp giật tài sản” (Quyết định số: 12135/QĐ-VPCQCSĐT).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2025/HS-ST ngày 23/6/2025 của Tòa án nhân dân Quận A (nay là Tòa án nhân dân Khu vực A), Thành phố Hồ Chí Minh, đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 171; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm c khoản 2 Điều 290 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Xử phạt bị cáo Lâm Quốc Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 07/7/2025, bị cáo Lâm Quốc Đ kháng cáo xin xem xét bị cáo chỉ phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Điều 174 Bộ luật hình sự, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và xin xét xử vắng mặt.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa đưa ra ý kiến phát biểu:

Sau khi xem xét tất cả lời khai, tình tiết trong hồ sơ vụ án, nhận thấy bản án sơ thẩm đã tuyên bị cáo Lâm Quốc Đ phạm tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội. Nhận thấy, trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo. Hành vi gian dối của bị cáo chỉ nhằm mục đích tiếp cận được tài sản của bị hại và để tạo ra cơ hội thuận lợi, dễ dàng để nhanh chóng chiếm đoạt tài sản rồi tẩu thoát. Tại thời điểm bị chiếm đoạt tài sản, bị hại chưa hoàn toàn chuyển giao tài sản cho bị cáo và xe vẫn còn nằm trong tầm kiểm soát của bị hại. Căn cứ Án lệ số 57/2023/AL đã được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua và công bố theo Quyết định số 39/QĐ-CA ngày 24/02/2023 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, đối chiếu với nội dung của Án lệ và hành vi của bị cáo trong vụ án, đủ cơ sở xác định, cấp sơ thẩm điều tra, truy tố, xét xử bị cáo về tội “Cướp giật tài sản” là có căn cứ, đúng quy định.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết, chứng cứ nào mới để xem xét. Xét thấy mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên không có cơ sở giảm nhẹ. Do đó, đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Lâm Quốc Đ trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xác định hành vi của bị cáo Lâm Quốc Đ phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Bị cáo đã có thủ đoạn gian dối nói bị đau đầu để bị hại tin tưởng đồng ý chở bị cáo về, giao xe cho bị cáo Đ điều khiển, tài sản của bị hại đã được chuyển giao cho bị cáo quản lý từ đó bị cáo chiếm đoạt tài sản của bị hại nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Khi lượng hình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo bị bệnh rất nặng, bệnh tim của bị cáo hiện rất nghiêm trọng, tại phiên toà sơ thẩm bị cáo không đủ sức khoẻ tham gia phiên toà, ngắt xiú tại toà và hôm nay bị cáo cũng không đủ sức khoẻ để tham gia phiên toà nên đã làm đơn xin xét xử vắng mặt. Với điều kiện sức khoẻ như vậy, bị cáo khó có thể chấp hành hình phạt 1 năm 6 tháng tù trong trại giam. Mặc dù Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ nhưng cũng mong Hội đồng xét xử xem xét yếu tố nhân đạo để giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo để bị cáo có cơ hội ở ngoài điều trị bệnh và làm lại cuộc đời.

Bị cáo Lâm Quốc Đ vắng mặt nên không tham gia tranh luận và không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Đơn kháng cáo của bị cáo Lâm Quốc Đ trong thời hạn luật định là hợp lệ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp phúc thẩm.

Trước khi mở phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lâm Quốc Đ có Đơn đề nghị xét xử vắng mặt vì lý do sức khỏe, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo. Xét sự vắng mặt của bị cáo cũng không gây trở ngại cho việc xét xử, nên Hội đồng xét xử chấp nhận, tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị cáo theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 351 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Căn cứ lời khai nhận của bị cáo Lâm Quốc Đ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra thu thập để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo có đủ cơ sở kết luận:

Lâm Quốc Đ và bà Nguyễn Hồng H quen biết nhau qua mạng. Do không có tiền tiêu xài, Đ nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe của bà H. Ngày 02/7/2024 Đ hẹn bà H đi uống cà phê sau đó nhờ bà H chở về công ty ở Quận T. Khi chở bà H đến trước

nhà thuốc T, địa chỉ 219 đường Minh P, Phường C, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh, Đ nhờ bà H xuống mua thuốc giúp mình, lợi dụng lúc bà H đi vào hiệu thuốc, Lâm Quốc Đ đã điều khiển xe gắn máy hiệu Honda biển số 59D3-135.xx của bà H nhanh chóng tẩu thoát. Qua định giá chiếc xe gắn máy trị giá 10.000.000 đồng.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Lâm Quốc Đ :

Bị cáo đã dùng thủ đoạn gian dối để tiếp cận tài sản của bị hại rồi lợi dụng sơ hở để nhanh chóng tẩu thoát, không có việc bị hại giao tài sản cho bị cáo nên hành vi của bị cáo Lâm Quốc Đ đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như nội dung án lệ số 57/2023/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua và được công bố theo Quyết định số: 39/QĐ-CA ngày 24/02/2023 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo cho rằng bị cáo phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại Điều 174 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo Lâm Quốc Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo nhưng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới để xem xét. Khi lượng hình Toà án cấp sơ thẩm đã nhận định bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, gia đình có công cách mạng (có ông nội là ông Lâm Văn P là Liệt sĩ, hy sinh trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước); Sau sự việc xảy ra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại nhằm khắc phục hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra và được bị hại bãi nại; Bản thân bị cáo cũng đang bị bệnh cần được điều trị (bệnh tim, hở van 02 lá), để áp dụng điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Ngoài hành vi cướp giật tài sản đã bị truy tố, xét xử, bị cáo Lâm Quốc Đ còn có hành vi nhắn tin yêu cầu bà Nguyễn Hồng H cho mượn 20.000.000 đồng để trả nợ thì sẽ trả lại chiếc xe gắn máy biển số 59D3-135.xx cho bà H. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, Tòa án nhân dân Quận A đã trả hồ sơ yêu cầu điều tra, làm rõ hành vi này của Lâm Quốc Đ để xem xét xử lý theo quy định pháp luật. Tuy nhiên, quá trình điều tra làm rõ nội dung tin nhắn giữa bị cáo Đ và bà H, lời khai của bị cáo thể hiện bị cáo chỉ yêu cầu bà H cho mượn số tiền 20.000.000 đồng để trả nợ nên không đủ căn cứ để xử lý bị cáo Đ về tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

[6] Do không chấp nhận kháng cáo nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các vấn đề khác không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm c khoản 1 Điều 351 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lâm Quốc Đ; Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 57/2025/HS-ST ngày 23/6/2025 của Tòa án nhân dân Quận A (nay là Toà án nhân dân Khu vực A), Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 171; Điều 7; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lâm Quốc Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

3. Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và căn cứ Điều 22 và 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

Bị cáo Lâm Quốc Đ phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tối cao; (1)
- Tòa phúc thẩm TANDTC tại TP.HCM; (1)
- Viện CT và KS phúc thẩm tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- P.PV06 - Công an TP.HCM; (1)
- TAND khu vực A - TP.HCM; (1)
- VKSND khu vực A - TP.HCM; (1)
- Phòng THADS khu vực A - TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu Tòa Hình sự, hồ sơ (22). (9)

Vũ Thanh Lâm